

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VX
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2017/HSST
Ngày 03 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VX, TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đán Văn Đường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hoài

2. Bà Trần Thị Lâm

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Minh Huy – Thư ký
Toà án nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang tham gia phiên
toà: Bà Lý Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.***

Ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST, ngày 23-6-2017 đối với:

Bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn P** - Sinh ngày 04 tháng 12 năm 1990.

ĐKNKTT: xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn MT, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang.

Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không;

Họ tên bố: Trần Mạnh H - Sinh năm: 1960. Họ và tên mẹ: Trần Thị Y - Sinh năm: 1967 cùng trú tại: thôn MT, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang. Anh, chị, em ruột: Có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Vợ, con Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, số: 13/CĐKNCT ngày 16/4/2017 của cơ quan CSĐT Công an huyện VX tỉnh Hà Giang (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà : Vương Thị V, sinh năm 1974 Địa chỉ: thôn Đ xã TT , huyện VX, tỉnh Hà Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 30-01-2017, Trần Văn P, sinh năm 1990, trú tại thôn MT, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn trắng, biển kiểm soát X theo hướng xã TT đi thị trấn V L. Khi đến khu vực thôn Đ, xã TT, huyện VX, P nhìn thấy Hoàng Văn L, sinh năm 1972, trú tại thôn Đ, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang đang từ mép đường bên trái (*hướng ngược chiều với P*) đi bộ qua đường xuôi cùng chiều phía trước xe của P cách xe P khoảng 05 đến 06 mét. Do chủ quan không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ nên Trần Văn P đã đâm vào Hoàng Văn L làm L ngã ra đường, P và xe mô tô đều đổ trên đường. Hậu quả Hoàng Văn L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện VX, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang. Do chấn thương quá nặng Hoàng Văn L đã tử vong hồi 23 giờ 30 phút ngày 02-02-2017.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30- 01-2017 thể hiện hiện trường nơi xảy ra tai nạn được tính theo hướng xã TT đi thị trấn V L, đường dải nhựa phẳng, đoạn đường thẳng, không có vạch sơn kẻ liền, ở giữa không có vạch sơn đứt đoạn, không có vạch kẻ cho người đi bộ, lòng đường rộng 3m60, lề phải rộng 1m, lề trái rộng 0,60m. Mốc hiện trường là cột điện số 8 nằm ở bên phải đường. Từ cột điện số 8 đến vị trí số 1 là 8m05. Trên hiện trường để lại các dấu vết cụ thể như sau:

- Vị trí 1: Là vết cây có hướng TT đi quốc lộ II, vết cây dài 8m90. Đầu vết cây cách mép đường nhựa bên phải là 0,40m. Cuối vết cách mép đường nhựa bên phải là 0,05m là để chân chính bên phải xe mô tô biển kiểm soát 23B1 – 223.34.

- Vị trí 2: Là xe mô tô biển kiểm soát 23B1 – 223.34, xe đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng đi thị trấn VL chệch lề phải. Trục trước nằm trên lề phải cách mép đường nhựa bên phải là 0,35m, trục sau nằm trên lòng đường cách mép đường nhựa bên phải là 0,35m. Khoảng cách từ đầu vị trí 1 đến vị trí 3 là 6m30.

- Vị trí 3: Là vị trí người đi bộ ngã nằm trên lòng đường, cách mép đường nhựa bên phải là 1m75 (BL số 33 đến 34).

Tại biên bản dựng lại hiện trường ngày 27-02-2017 bổ sung, xác định thêm các vị trí ở biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 30-01-2017 như sau:

- Vị trí 1: Là vết cây đứt đoạn có hướng chệch vào lề đường bên phải hướng xã TT đi thị trấn VL, vết cây dài 8m90. Đầu vết cách mép đường nhựa bên phải là 0,4m, cuối vết cách mép đường nhựa bên phải là 0,05m là để chân chính bên phải của xe mô tô BKS X. Khoảng cách từ trục sau xe mô tô BKS X đến vị trí 3 là 2m75.

Tiến hành cho Trần Văn P xác định vị trí, khoảng cách. Kết quả cho thấy:

- Vị trí 1: Là xe mô tô BKS X do Trần Văn P điều khiển đang di chuyển theo hướng xã TT đi thị trấn V L, xe mô tô cách mép đường nhựa bên phải là 0,6m. Khoảng cách từ vị trí 1 Trần Văn P phát hiện, nhìn thấy đến vị trí 3 nơi người đi bộ Hoàng Văn L đứng mép đường nhựa bên trái hướng xã TT đi thị trấn V L là 32m60. Khoảng cách từ vị trí 1 đến vị trí 2 là 27m90.

- Vị trí 2: Là vị trí tiếp theo của xe mô tô BKS X do Trần Văn P điều khiển đang di chuyển theo hướng xã TT đi thị trấn VL, cách mép đường nhựa bên phải là 0,6m. Khoảng cách vị trí 2 đến vị trí 3 nơi Hoàng Văn L sang đường là 6m40.

- Vị trí 3: Là vị trí Hoàng Văn L đi sang đường theo hướng từ trái sang phải theo hướng xã TT đi thị trấn VL. Từ vị trí 3 đến vị trí 4 có khoảng cách là 4,25m.

- Vị trí 4: Là vị trí Trần Văn P điều khiển xe mô tô BKS X va chạm với Hoàng Văn L, cách mép đường nhựa bên phải là 1,12m. Khoảng cách từ vị trí 2 đến vị trí 4 là 9m30. Khoảng cách từ vị trí 4 đến vị trí 1A là 3,65m.

- Vị trí 1A: Là vết cày đứt đoạn có hướng chéo vào lề đường bên phải hướng xã TT đi thị trấn V L, vết cày dài 8m90. Đầu vết cày cách mép đường nhựa bên phải là 0,4m, cuối vết cày cách mép đường nhựa bên phải là 0,05m được xác định là để chân chính bên phải của xe mô tô BKS X trượt để lại. Khoảng cách từ trục sau xe mô tô BKS X đến vị trí 3A là 2m75.

- Vị trí 2A: Là xe mô tô BKS X, xe đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng đi thị trấn VL, chéo lề phải. Trục trước xe mô tô BKS X nằm trên lề phải cách mép đường nhựa bên phải là 0,35m, trục sau xe mô tô BKS X nằm trên lòng đường cách mép đường nhựa bên phải là 0,35m. Khoảng cách từ đầu vị trí số 1A đến vị trí 3A là 6m30. Từ vị trí số 3A đến cuối vị trí số 1A có khoảng cách là 2m75.

- Vị trí số 3A: Là vị trí người đi bộ ngã nằm trên lòng đường cách mép đường nhựa bên phải là 1m75 (BL số 42 đến 43).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông hồi 17 giờ 00 phút ngày 30-01-2017 thể hiện xe mô tô X các bộ phận như: Gương bên trái bị cong đẩy lùi về phía sau. Nhựa ốp đèn hành trình, đèn xi nhan phía góc bên phải bị vỡ, trầy xước dính đất. Đèn xi nhan trước bên phải bị vỡ. Đèn hành trình góc bên phải bị trầy xước. Đầu tay nắm bên phải, đầu cần phanh tay bị trầy xước. Cánh yếm bên phải bị trầy xước. Đầu chắn bùn trước bị trầy xước. Để chân chính bên phải bị cong về phía sau, rách phần cao su. Bảo vệ yên phía bên phải bị trầy xước, dính đất. Phần cuối bảo vệ ống xả bị méo bẹp, trầy xước (BL số 50 đến 51).

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 78/PC54 – KLPY ngày 14-02-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận Hoàng Văn L chết do chấn thương sọ não: Vỡ xương sọ, tụ máu ngoài và dưới màng cứng, chảy máu màng mềm lan tỏa diện rộng (BL số 95 đến 96).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn có trong khí thở của người tham gia giao thông hồi 15 giờ 21 phút ngày 30 tháng 01 năm 2017 của công an huyện VX thể hiện Hoàng Văn L (đi bộ) trong hơi thở có nồng độ cồn 0,256mg/lít khí thở (BL số 25).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn có trong khí thở của người tham gia giao thông hồi 15 giờ 33 phút ngày 30 tháng 01 năm 2017 của công an huyện VX thể hiện Trần Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát X trong hơi thở có nồng độ cồn 0,071mg/lít khí thở (BL số 27).

Kết luận số 05/BCKL ngày 10/02/2017 của Công an huyện VX xác định nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông là do Trần Văn P điều khiển xe mô tô BKS X không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ qua đường đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 4 Điều 11 quy định: “*Những nơi không có vạch kẻ đường giành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường đảm bảo an toàn*” và điều khiển xe mô tô trong hơi thở có nồng độ cồn (kiểm tra sau khi tai nạn đo được là 0,071miligam/1 lít khí thở, nhưng chưa đến mức xử lý vi phạm theo khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ). Hoàng Văn L đi bộ qua đường không chú ý quan sát đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 3 Điều 32 quy định “*Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm giành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường*” và trong hơi thở có nồng độ cồn (kiểm tra sau khi tai nạn đo được là 0,256 miligam/1 lít khí thở) không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông (BL số 22 đến 23).

Tại bản cáo trạng số: 14 /KSĐT-TA, ngày 21- 6 -2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện VX đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Trước cơ quan điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Trần Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản hiện trường vụ tai nạn ngày 30-01-2017 và biên bản dựng lại hiện trường ngày 27-02-2017, người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án (tại các bút lục số 97 đến số 116) sau khi xảy ra tai nạn ông Hoàng Văn L chết bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ tiền mai táng, tiền tổn hại cho sức khỏe, tinh thần, tính mạng cho các thân nhân của gia đình bị hại với tổng số tiền bồi thường là 106.000.000đ (Một trăm linh sáu triệu Đ chẵn)và đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật .

Lời thú nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Lời khai của người đại diện theo pháp luật Đại diện cho bị hại bà Vương Thị V là vợ của người bị hại ông Hoàng Văn L hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là Vương Thị V không có đề

ngợi gì thêm và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn P và cam kết không có khiếu kiện gì .

Ngoài ra những người làm chứng. anh Hoàng Văn T và chị Nguyễn Thị H khai phù hợp với lời khai bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn P về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: khoản 1 Điều 202; và điểm b,p khoản 1 Điều 46 và khoản 1,2 Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn P, từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn P đã thỏa thuận việc bồi thường tiền mai táng, tiền tổn hại cho sức khỏe, tinh thần, tính mạng cho các thân nhân của gia đình bị hại với tổng số tiền bồi thường là 106.000.000đ (*Một trăm linh sáu triệu Đ chẵn*). Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là Vương Thị V không có đề nghị gì thêm việc bồi thường nên không xem xét .

Về vật chứng vụ án gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát X; nhãn hiệu HONDA màu sơn trắng; 01 giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe; 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự đều mang tên Trần Văn P.(đã qua sử dụng) là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Văn P, vật chứng vẫn có giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo Trần Văn P được quản lý sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện của bị hại, người làm chứng.

XÉT THẤY:

Xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 30-01-2017 tại thôn Đ, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang, Trần Văn P, sinh năm 1990, trú tại thôn MT, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn trắng, biển kiểm soát X theo hướng xã TT đi thị trấn V L. Khi đến khu vực thôn Đ, xã TT, huyện VX, do chủ quan không giảm tốc độ, không nhường đường cho người đi bộ, Trần Văn P đã đâm vào Hoàng Văn L, trú tại thôn Đ, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang làm L ngã ra đường. Hậu quả Hoàng Văn L bị thương nặng sau đó đã tử vong hồi 23 giờ 30 phút ngày 02-02-2017.

Tại phiên Tòa lời luận tội của Kiểm sát viên cũng đã phản ánh đầy đủ diễn biến về quá trình hành vi bị cáo gây ra. Lời luận tội thống nhất với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với diễn biến xét hỏi tại phiên tòa. HĐXX chấp nhận toàn bộ quan điểm, luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện VX, tỉnh Hà Giang đối với bị cáo Trần Văn P là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.”

Theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định.

“ 1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu Đ đến năm mươi triệu Đ, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Bị cáo Trần Văn P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng hành vi vi phạm các quy định khiển phương tiện giao thông và vi phạm các quy định của pháp luật hành vi đó có thể gây nguy hại cho những người tham gia giao thông, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, xâm phạm trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, sự hoạt động bình thường của các phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ, trong vụ án này bị cáo có giấy phép lái xe (bằng lái) nhưng bị cáo không thực hiện đúng các quy định nên đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân gây ra thiệt hại tính mạng, sức khỏe, tài sản cho người tham gia giao thông, được pháp luật hình sự bảo vệ. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm trọng trong khung hình phạt tương ứng với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra, được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là cần thiết để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân trước khi bị cáo phạm tội bị cáo xuất thân trong một gia đình lao động, khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, bản thân và gia đình luôn thực hiện đúng các chính sách và pháp luật của Nhà nước. sau khi tai nạn gây ra hậu quả ông L chết, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cho gia đình thân nhân người bị hại. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là Vương Thị V (vợ bị hại) đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn P và cam kết không có khiếu nại gì. Nên được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội Đ xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Mặt khác việc phạm tội bị cáo không phải là hành vi cố ý mà do bị cáo chủ quan không giảm tốc độ, không nhường đường cho người tham gia giao thông nên đã gây ra tai nạn giao thông ,dẫn đến hậu quả không mong muốn.Bị cáo có nhân thân tốt, Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành án phạt tù giam, mà giáo dục tại địa phương, có thời hạn thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung và cũng

không gây ảnh hưởng đến công cuộc phòng chống tội phạm hiện nay. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đủ điều kiện cho hưởng án treo theo khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS và Nghị quyết số 01/2013/ NQ- HĐTP ngày 06/11/2013 của HĐTP TATC “hướng dẫn áp dụng điều 60 BLHS”. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các quy định tại khoản 1 Điều 202 và điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách .

Về quá trình tố tụng: Sau khi vụ án phát sinh ngày 30-01-2017 tại thôn Đ, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, trong từng giai đoạn tố tụng các cơ tiến hành tố tụng đã tiến hành đúng theo trình tự bộ luật tố tụng hình sự quy định việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo đúng quy định bộ luật hình sự. vụ án được các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện trong thời hạn luật định. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án các điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán chấp hành đúng pháp luật đảm bảo quyền và nghĩa vụ của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình tố tụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06 tháng 3 năm 2017, bị cáo Trần Văn P và người đại diện hợp pháp của bị hại (ông Hoàng Văn L) là bà Vương Thị V (vợ bị hại) đã thỏa thuận việc bồi thường tiền mai táng, tiền tổn hại sức khỏe, tinh thần, tính mạng với tổng số tiền bồi thường là: 106.000.000đ (Một trăm linh sáu triệu Đ chẵn). Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là Vương Thị V thừa nhận bị cáo đã bồi thường như vậy là thỏa đáng nên không yêu cầu bồi thường thêm Hội Đ xét xử nhận thấy sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên ghi nhận sự thỏa thuận trên, Hội Đ xét xử không xem xét thêm.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát X; nhãn hiệu HONDA màu sơn trắng; 01 giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe; 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự đều mang tên Trần Văn P. Hội Đ xét xử nhận thấy các vật chứng, tài sản nêu trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Văn P, tài sản, vật chứng vẫn còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo Trần Văn P được quản lý sử dụng. Theo khoản 1 Điều 42 Điều luật hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu công bố Bản án trên công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao.

Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn P, phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn P 15 (Mười năm) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 30 (ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 03/8/2017.

Giao bị cáo Trần Văn P về UBND xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang, nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự

3. Về Vật chứng:

Áp dụng: Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. khoản 1 Điều 42 bộ luật Hình sự.

Trả lại Bị cáo Trần Văn P - Sinh năm 1990 Trú tại: Thôn MT, xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang.

01 xe mô tô biển kiểm soát X; nhãn hiệu HONDA màu sơn trắng 01 giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe; 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự mang tên Trần Văn P được quản lý sử dụng (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện VX và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VX ngày 22 /6/2017).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại biết có quyền chống án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo và đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu công bố Bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện VX;
- Công an huyện VX;
- Chi cục THAD Sự huyện VX;
- UBND xã TT, huyện VX, tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

(đã ký)

§,n V"n §-êng